TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG H2 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**315**/2018/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 27tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 258/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Đàm Quang H1**- Sinh năm 1984
Nơi ĐKHKTT: Tổ 34A, khu 4A, phường HP , TP H, Quảng Ninh
Chỗ ở hiện nay: Thôn NT, xã TA, thị xã Y, Quảng Ninh

Bị đơn: Chị **Bùi Thị H2**- Sinh năm 1987
Nơi ĐKHKTT:Tổ 34A, khu 4A, phường HP , TP H, Quảng Ninh

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 258/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Đàm Quang H1** và chị **Bùi Thị H2**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Đàm Quang H1 và chị Bùi Thị H2 cùng thống nhất tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫnđã trầm trọng, không thểtiếp tục

duy trì đời sốngchung nên thuận tình ly hôn.

- Về con chung:Chị Bùi Thị H2 trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Đàm Thị Thanh TH1 – Sinh ngày 27/6/2009 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đàm Quang H1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/tháng (Một triệu đồng một tháng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 7/2018 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh H1 có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:Anh Đàm Quang H1 và chị Bùi Thị H2 cùng xác nhận không có công nợ chung và tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đàm Quang H1 tự nguyện nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*tạm ứng đã nộp ngày 18/4/2018 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002752 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.Anh H1 đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tp. H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS Tp. H;
- UBND xã TA, thị xã Y, Quảng Ninh;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Yến